HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

DANH SÁCH SINH VIÊN TUẦN HỌC KỸ NĂNG MỀM
Học kỳ 2, Năm học 2020 - 2021

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
1	2077610082	Nguyễn Huyền	Anh	10/09/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
2	2077610194	Trần Chí	Bảo	16/06/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
3	2077610209	Đỗ Ngọc	Duy	24/12/2000	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
4	2077610304	Vi Bích	Điệp	10/05/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
5	2077610118	Nguyễn Thị Hương	Giang	04/11/1994	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	x
6	2077610201	Nguyễn Thị Thu	Hà	15/10/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
7	2077610076	Phí Thị	Hạnh	03/05/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	x
8	2077610208	Trần Huy	Hiếu	22/05/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
9	2077610183	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	09/09/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
10	2077610074	Nguyễn Việt	Hoàng	19/09/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
11	2077610310	Hứa Bích	Huệ	02/04/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
12	2077610210	Vũ Mạnh	Hùng	29/01/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
13	2077610314	Nguyễn Ngọc Khánh	Huyền	10/02/2001	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
14	2077610318	Mùa Y	Lê	03/01/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
15	2077610319	Lê Hồng	Liên	14/01/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
16	2077610085	Nguyễn Thị	Linh	21/11/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
17	2077610079	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	23/07/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
18	2077610077	Nguyễn Trần Khánh	Linh	22/06/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
19	2077610204	Trần Thị Huyền	Mai	03/02/2001	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
20	2077610140	Thào Thị	Mại	18/03/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
21	2077610205	Nguyễn Huyền	My	13/07/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
22	2077610139	Sầm Thị	Na	27/12/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
23	2077610191	Trần Hà	Nhi	12/09/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
24	2077610052	Cà Thị Hồng	Nhung	13/10/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
25	2077610114	Lèng Thị	Nụ	17/04/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
26	2077610072	Quàng Thị Kiều	Oanh	18/07/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
27	2077610192	Nguyễn Anh	Phương	09/09/2001	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
28	2077610193	Nguyễn Minh	Phương	18/08/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
29	2077610080	Lò Thị Thúy	Quỳnh	05/04/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
30	2077610197	Phạm Thị Quỳnh	Tâm	02/01/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
31	2077610170	Quàng Thị Kim	Thảo	24/03/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
32	2077610198	Cà Thị	Thùy	04/05/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
33	2077610351	Hà Thị	Thư	22/07/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
34	2077610203	Mai Ngọc Anh	Thư	30/11/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
35	2077610195	Quàng Thị	Thơn	07/09/2001	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
36	2077610200	Nguyễn Trí	Trung	20/10/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
37	2077610081	Nguyễn Thị	Vui	28/01/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
38	2077610026	Quách Thị Hải	Yến	06/04/2002	K8CTXH	GDTC1	29/3/2021	204	KNS4	30/03/21	606	
39	2073190203	Đàm Thị Vân	Anh	23/06/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
40	2073190104	Nguyễn Thị Vân	Anh	27/08/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
41	2073190003	H Nô El	Bya	25/12/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
42	2073190063	Nguyễn Thị	Chúc	23/07/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
43	2073190205	Nguyễn Thị Thùy	Dung	16/08/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
44	2073190204	Phạm Thị	Định	10/04/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
45	2073190035	Lê Thị	Hằng	13/09/2001	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
46	2073190070	Nguyễn Thu	Hằng	07/05/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
47	2073190051	Nguyễn Thị	Huế	07/11/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
48	2073190062	Lò Khánh	Huyền	05/12/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
49	2073190068	Nguyễn Thu	Hương	04/07/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
50	2073190101	Phùng Thị	Lan	19/07/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS4	30/03/21	606	
51	2073190061	Mai Thị	Lành	27/01/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
52	2073190007	Bùi Phương	Linh	11/05/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	x
53	2073190103	Trần Phương	Linh	08/09/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
54	2073190106	Nguyễn Trà	My	24/03/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
55	2073190022	Nguyễn Thị	Nguyệt	12/01/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
56	2073190023	Lương Thị Tuyết	Nhi	26/01/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
57	2073190102	Nguyễn Thu	Phương	27/01/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
58	2073190059	Đinh Thị	Quyên	16/04/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	x
59	2073190071	Bùi Lam	Quỳnh	28/07/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
60	2073190105	Cao Phương	Quỳnh	18/09/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
61	2073190212	Nguyễn Như	Quỳnh	09/12/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
62	2073190304	Trịnh Thị T	Thanh	13/07/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
63	2073190107	Ma Thị Thu	Thảo	06/06/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
64	2073190020	Lê Thị Anh	Thư	13/11/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
65	2073190064	Nguyễn Huyền	Thương	26/09/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
66	2073190012	Lê Thị Thu	Trang	22/08/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
67	2073190025	Đặng Thanh	Tùng	31/01/2000	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	x
68	2073190066	Nguyễn Đăng	Tùng	30/10/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
69	2073190017	Lò Thị	Tuyết	05/10/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
70	2073190058	Đỗ Thị Thu	Uyên	06/09/2002	K8GIOI	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
71	2073100111	Bùi Việt	Anh	06/07/2002	K8KTE	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
72	2073100098	Chu Hiền Thục	Anh	23/02/2002	K8KTE	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	x
73	2073100011	Đỗ Nguyễn Hải	Anh	23/12/2001	K8KTE	GDTC2	29/3/2021	206	KNS5	30/03/21	607	
74	2073100094	Lê Thị Vân	Anh	21/01/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
75	2073100201	Nguyễn Cường	Anh	10/04/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
76	2073100082	Nguyễn Ngọc	Anh	02/02/2001	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	x

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
77	2073100108	Nguyễn Thị Vân	Anh	21/06/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
78	2073100097	Phan Ngọc	Anh	29/08/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
79	2073100102	Trần Ngọc	Anh	12/11/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
80	2073410676	Đỗ Dương Minh	ánh	18/12/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
81	2073100121	Nguyễn Ngọc	ánh	07/08/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
82	2073100122	Nguyễn Đức	Bình	25/10/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
83	2073100114	Hoa Kim	Chi	16/09/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
84	2073100103	Nguyễn Quang	Cường	10/12/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
85	2073100115	Bùi Thị Ngọc	Hà	10/07/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
86	2073100126	Trần Thị Thanh	Hậu	09/05/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
87	2073100085	Chu Thị Thu	Hiền	27/12/2001	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
88	2073100093	Bùi Duy	Hiếu	15/09/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
89	2073100116	Nghiêm Thị Khánh	Huyền	27/11/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
90	2073100099	Lương Minh	Khánh	20/08/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
91	2073100070	Phùng Gia	Khiêm	27/07/2001	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
92	2073100120	Bùi Mỹ	Linh	22/09/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
93	2073100054	Nguyễn Thảo	Linh	22/07/2001	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
94	2073100135	Lê Đức	Long	02/03/2000	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
95	2073100127	Nguyễn Hà	Lương	27/01/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
96	2073800127	Nguyễn Hà	Lương	27/01/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
97	2073100113	Quách Duệ	Mai	03/11/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
98	2073100107	Nguyễn Thị Thu	Nga	24/06/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
99	2073100110	Tô Bích	Ngọc	06/06/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
100	2073100117	Hoàng Minh	Phương	12/10/2001	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
101	2073100100	Vũ Hồng	Quang	17/05/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
102	2073100119	Bùi Thị	Quỳnh	20/01/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
103	2073100090	Hoàng Quyết	Thắng	04/04/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
104	2073100109	Nguyễn Thu	Thủy	23/05/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
105	2073100104	Phùng Mai	Thủy	22/01/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
106	2073100101	Đặng Ngọc	Thúy	20/03/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	x
107	2073100206	Hồ Thị Anh	Thư	31/10/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
108	2073100132	Bùi Thị Kiều	Trang	14/12/2002	K8KTE	GDTC3	30/3/2021	204	KNS1	29/03/21	606	
109	2073100096	Nguyễn Hoài	Trang	14/08/2002	K8KTE	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
110	2073100106	Trần Phùng Huyền	Trang	27/08/2002	K8KTE	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
111	2073100131	Nguyễn Hữu	Tuấn	28/12/2002	K8KTE	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
112	2073100092	Nguyễn Thị	Vân	22/09/2002	K8KTE	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
113	2073100125	Nguyễn Phạm Đức	Vương	23/09/2002	K8KTE	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
114	2073100105	Phạm Thị Bình	Yên	08/04/2002	K8KTE	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
115	2073800138	Đỗ Thu	An	20/05/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
116	2073800140	Đỗ Thị Lan	Anh	30/06/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
117	2073800301	Nguyễn Thị	Anh	11/11/2001	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
118	2073800150	Trần Thị Vân	Anh	04/07/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
119	2073800109	Lại Phương	Chi	06/10/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
120	2073800125	Lộc Nguyễn Kim	Chi	25/12/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
121	2073800160	Trang Thị	Duy	16/04/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
122	2073800027	Nguyễn Thùy	Dương	13/07/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
123	2073800303	Tạ Thị Thùy	Dương	11/10/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS1	29/03/21	606	
124	2073800302	Bùi Thị Ngọc	Đào	06/08/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
125	2073800145	Đặng Thị Vân	Giang	08/08/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
126	2073800137	Phùng Hương	Giang	24/02/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
127	2073800121	Hoàng Hải	Hà	20/04/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
128	2073800161	Hoàng Thị	Hà	12/09/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
129	2073800305	Đoàn Trung	Hiếu	03/06/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
130	2073800118	Nguyễn Thị	Hoài	03/10/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
131	2073800038	Đàm Thị	Hồng	29/10/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
132	2073800115	Đoàn Thu	Huyền	17/04/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	x
133	2073800306	Khuất Thu	Huyền	01/10/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
134	2073800139	Nguyễn Đặng Khánh	Linh	06/02/2001	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
135	2073800124	Nguyễn Mỹ	Linh	27/03/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
136	2073800162	Nguyễn Thùy	Linh	04/11/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
137	2073800119	Phạm Ngọc Tú	Linh	04/12/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
138	2073800143	Tạ Thùy	Linh	30/09/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
139	2073800130	Nguyễn Lưu	Ly	21/10/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	x
140	2073800111	Lê Doãn Gia	Nam	01/07/2000	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
141	2073800152	Phạm Hoài	Nam	23/06/2001	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
142	2073800153	Nguyễn Thị Phương	Nga	27/11/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
143	2073800116	Đào Vân	Ngọc	25/12/2002	K8LUAKT	GDTC4	30/3/2021	206	KNS2	29/03/21	607	
144	2073800134	Vũ Hồng	Nhung	12/04/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
145	2073800131	Vy Thị Lan	Phương	29/10/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
146	2073800133	Chu Thúy	Quỳnh	24/01/2001	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
147	2073800018	Đỗ Thị Diễm	Quỳnh	09/06/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
148	2073800144	Hoàng Như	Quỳnh	24/08/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	x
149	2073800072	Lê Ngọc	Quỳnh	12/12/20	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
150	2073800141	Lò Thị Ngọc	Quỳnh	15/05/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
151	2073800106	Nguyễn Thế	Tâm	08/08/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
152	2073800128	Hà Phương	Thảo	02/04/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
153	2073800126	Phạm Ngọc	Thảo	23/01/2001	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
154	2073800123	Lại Văn	Thắng	21/12/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
155	2073800104	Đặng Hà	Thu	14/11/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
156	2073800147	Đào Thị	Thúy	23/03/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
157	2073800135	Lê Thị Anh	Thư	29/06/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
158	2073800120	Lê Hoài	Thương	18/05/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
159	2073800117	Trần Thủy	Tiên	10/09/2000	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
160	2073800151	Đặng Quỳnh	Trang	15/06/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
161	2073800136	Hồ Thị	Trang	15/06/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
162	2073800148	Lê Thùy	Trang	22/10/2001	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
163	2073800122	Nguyễn Huyền	Trang	08/11/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
164	2073800308	Vũ Thu	Trang	27/12/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
165	2073800129	Phạm Hồng	Vân	07/07/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
166	2073800146	Nguyễn Thảo	Vy	03/02/2002	K8LUAKT	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
167	2073810251	Nguyễn Lan	Anh	10/09/2001	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
168	2073810380	Nguyễn Thị Tú	Anh	06/05/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	x
169	2073810372	Chang Ló	Cà	27/01/1998	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
170	2073810386	Đặng Việt	Dũng	17/10/2001	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS5	30/03/21	607	
171	2073810385	Lê Thị Khánh	Duyên	29/12/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
172	2073810401	Hoàng Anh	Đức	12/10/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
173	2073810403	Nguyễn Trung	Đức	18/06/2001	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	x
174	2073810393	Lê Hoài	Giang	03/11/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
175	2073810196	Lê Thị Thanh	Hà	20/02/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
176	2073810308	Ngô Th	Hà	26/12/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
177	2073810363	Nguyễn Thanh	Hải	25/01/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
178	2073810263	Nguyễn Thị	Hạnh	13/06/2002	K8LUATA	GDTC5	31/3/2021	204	KNS6	30/03/21	605A	
179	2073810304	Đường Thị Thu	Hằng	04/10/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
180	2073810297	Ngô Thanh	Hằng	27/09/1999	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
181	2073810407	Phan Thanh	Hằng	20/06/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
182	2073810364	Nguyễn Phương	Hiền	01/11/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
183	2073810347	Nguyễn Thị Thu	Hiền	22/06/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
184	2073810166	Trịnh Quang	Hiếu	22/03/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
185	2073810405	Nguyễn Thị Mỹ	Hoa	18/09/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
186	2073810198	Nguyễn Thị	Hòa	11/04/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
187	2073810366	Nguyễn Viết H	Hoằng	13/10/20	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
188	2073810286	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	19/09/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
189	2073810377	Trần Thanh	Huyền	20/04/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
190	2073810085	Bùi Lan H	Hương	09/11/20	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
191	2073810142	Hoàng Ngọc	Lan	04/03/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
192	2073810367	Bùi Thị Phương	Lâm	21/05/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
193	2073810370	Ngô Thị Bích	Liên	28/02/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
194	2073810373	Lường Thị	Linh	20/08/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
195	2073810167	Nguyễn Khánh	Linh	24/11/2001	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
196	2073810168	Nguyễn Hoàng	Long	22/09/20	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
197	2073810293	Đào Ngọc	Lương	11/06/1998	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
198	2073810395	Nguyễn Hương	Ly	25/07/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	x
199	2073810371	Đinh Thị Lý	Mai	03/11/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
200	2073810360	Nguyễn Ngọc	Minh	14/11/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
201	2073810399	Nguyễn Thị	Nga	07/02/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
202	2073810375	Lê Thị Minh N	Nghĩa	14/08/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
203	2073810394	Phạm Thị Bích	Ngọc	03/11/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
204	2073810376	Lê Thị Hồng	Nhung	26/03/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
205	2073810047	Trần Như Q	Quỳnh	22/11/20	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
206	2073810149	Lê Thanh	Tâm	20/05/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
207	2073810369	Lê Thị Thanh	Tâm	26/07/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
208	2073810383	Lê Thị Phương	Thảo	02/10/2001	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
209	2073810314	Nguyễn Thị Kim	Thảo	24/11/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
210	2073810361	Hoàng Thị Thủy	Tiên	10/12/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
211	2073810396	Cao Xuân	Tiến	14/05/2002	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
212	2073810122	Khuất Kiều T	Trang	31/03/20	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
213	2073810092	Lương Thị Quỳnh	Trang	24/09/2001	K8LUATA	GDTC6	31/3/2021	206	KNS6	30/03/21	605A	
216	2073810379	Vũ Minh	Anh	02/02/2000	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
215	2073810411	Nguyễn Ngọc	ánh	17/09/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
216	2073810273	Nguyễn Phúc Minh	Châu	06/08/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
217	2073810178	Bùi Tiến	Công	25/08/1982	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
218	2073810619	Nguyễn Thùy	Dương	20/09/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
219	2073810362	Nguyễn Hữu	Đức	20/12/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
220	2073810624	Nguyễn Thanh	Hà	12/06/2001	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
221	2073810622	Quản Thu	Hà	29/09/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
222	2073810344	Vũ Thị Minh	Hà	04/10/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
223	2073810630	Đỗ Thị Mỹ	Hạnh	26/04/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
224	2073810626	Lê Hồng	Hạnh	15/10/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
225	2073810625	Nguyễn Ngọc	Hạnh	13/02/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
226	2073810388	Đinh Thị Bích	Hiền	15/03/2001	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
227	2073810633	Mai Thu	Hiền	23/03/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
228	2073810638	Nguyễn Ngọc	Hồng	13/02/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
229	2073810642	Nguyễn Thị H	Huyền	09/06/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
230	2073810639	Nguyễn Thị	Hương	10/07/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
231	2073810640	Vì Thị Khay	Hương	13/11/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
232	2073810649	Nguyễn Diệu	Linh	10/11/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
233	2073810650	Phạm Thảo	Linh	19/04/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
234	2073810382	Trần Thị ánh	Linh	29/11/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
235	2073810392	Vũ Ngọc	Linh	30/12/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
236	2073810390	Hoàng Khánh	Ly	02/02/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
237	2073810654	Đào Thị	Ngọc	04/04/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
238	2073810241	Ngô Thị Minh Ng	Nguyệt	07/08/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
239	2073810658	Đào Yến	Nhi	14/08/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
240	2073810409	Nguyễn Uyển	Nhi	04/09/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
241	2073810387	Dương Minh Ph	Phương	18/11/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
242	2073810662	Nguyễn Minh	Phương	01/11/1999	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
243	2073810398	Vũ Văn	Quốc	31/07/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS8	31/03/21	607	
244	2073810668	Nguyễn Đoàn Phương	Thảo	14/06/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS9	31/03/21	504	x
245	2073810400	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/09/2001	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS9	31/03/21	504	
246	2073810402	Nguyễn Thị Phương	Thảo	12/04/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS9	31/03/21	504	
247	2073810670	Nguyễn Thị Phương	Thảo	30/11/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS9	31/03/21	504	x
248	2073810381	Mai Đức	Toàn	07/07/2002	K8LUATB	GDTC7	1/4/2021	204	KNS9	31/03/21	504	
249	2073810444	Lương Thị Huyền	Trang	08/11/2002	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
250	2073810674	Nguyễn Thùy	Trang	13/09/2002	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
251	2073810391	Trần Hà	Trang	02/05/2002	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	x
252	2073810389	Vũ Thị Thùy	Trang	28/01/2002	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
253	2073810678	Mai Kim	Tuyến	11/05/2002	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
254	2073810681	Hoàng Đức	Vượng	17/08/2000	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
255	2073810406	Nguyễn Hải	Yến	14/02/2002	K8LUATB	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
256	2078130480	Đào Kim	Anh	09/12/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
257	2078130485	Đặng Phương	Anh	15/08/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
258	2078130799	Lê Thị Phương	Anh	12/08/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
259	2078130703	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	19/12/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
260	2078130350	Nguyễn Thị Vân	Anh	27/09/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
261	2078130649	Nguyễn Tú	Anh	02/11/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
262	2078130813	Vì Thị Vân	Anh	12/04/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
263	2078130811	Đàm Thị Ngọc	ánh	23/06/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
264	2078130303	Nguyễn Thanh	Bình	29/12/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
265	2078130245	Nguyễn Hà	Chi	06/10/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
266	2078130572	Nguyễn Thị Cẩm	Chi	03/09/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
267	2078130806	Nguyễn Minh	Chiến	01/04/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
268	2078130821	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	26/09/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
269	2078130691	Trần Thị Hồng	Diễm	19/12/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
270	2078130810	Hoàng Anh	Dũng	25/08/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
271	2078130824	Lô Văn	Dũng	22/12/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
272	2078130484	Phùng Sơn	Dương	15/11/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
273	2078130720	Vũ Thùy	Dương	01/12/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
274	2078130812	Chu Văn	Định	15/10/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	x
275	2078130816	Vũ Châu	Giang	02/11/2000	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
276	2078130471	Chấu Thu	Hà	13/10/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
277	2078130786	Nguyễn Thu	Hà	08/05/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
278	2078130833	Vũ Thị Thu	Hà	26/12/2001	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
279	2078130710	Phan Thị Huyền	Hảo	28/02/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
280	2078130713	Bùi Thị Thu	Hiền	30/11/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
281	2078130163	Nguyễn Thị Như	Hoa	13/11/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
282	2078130823	Nguyễn Thị Kim	Huệ	10/01/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
283	2078130807	Dương Ngọc	Huyền	20/12/2002	K8QTDLA	GDTC8	1/4/2021	206	KNS9	31/03/21	504	
284	2078130825	Hoàng Khánh	Huyền	18/02/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
285	2078130625	Linh Mai Thu	Huyền	13/12/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
286	2078130695	Lường Thị	Huyền	09/04/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
287	2078130621	Nguyễn Thị	Huyền	14/07/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
288	2078130361	Phạm Ngọc	Huyền	22/11/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
289	2078130822	Tòng Thị Lan	Hương	19/09/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
290	2078130792	Trần Thu	Hương	15/07/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
291	2078130473	Hoàng Vân	Khánh	11/01/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	x
292	2078130425	Vũ Hương	Lan	23/04/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
293	2078130488	Lê Hà Khánh	Linh	01/09/2000	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
294	2078130563	Nguyễn Thùy	Linh	13/10/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
295	2078130814	Phùng Thị Khánh	Linh	19/06/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
296	2078130104	Vũ Thị Thùy	Linh	23/12/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
297	2078130787	Bùi Khánh	Ly	11/11/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
298	2078130808	Vũ Trà	Mi	29/01/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
299	2078130006	Lê Đức	Minh	19/10/2000	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
300	2078130805	Nông Thanh	Nga	07/08/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
301	2078130721	Nguyễn Bích	Ngọc	20/02/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
302	2078130774	Vũ Trần Thúy	Ngọc	12/12/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
303	2078130177	Nguyễn Thị	Nhàn	02/06/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
304	2078130772	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	31/03/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
305	2078130706	Võ Thị Hoài	Phương	10/06/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
306	2078130767	Trịnh Minh	Quân	09/09/2001	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
307	2078130259	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	07/11/2001	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
308	2078130456	Nguyễn Thị Phương	Thanh	30/10/2001	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
309	2078130800	Lê Thị	Thảo	11/03/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
310	2078130042	Mùng Thị	Thảo	03/08/2001	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
311	2078130505	Vũ Thị Phương	Thảo	14/06/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
312	2078130584	Vũ Nguyễn Hoài	Thu	23/10/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
313	2078130446	Nguyễn Thị Hoài	Thương	29/05/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
314	2078130773	Bùi Thị Thu	Trang	26/04/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
315	2078130281	Đào Thị Thu	Trang	10/04/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
316	2078130819	Trần Thị Thu	Trang	23/11/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
317	2078130272	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	15/10/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
318	2078130802	Hoàng Khánh	Vân	24/06/2002	K8QTDLA	GDTC9	2/4/2021	204	KNS11	01/04/21	602	
319	2078130345	Nguyễn Ngọc	Vân	24/03/2002	K8QTDLA	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
320	2078130474	Nguyễn Huyền	Vy	15/10/1999	K8QTDLA	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
321	2078130651	Đỗ Hải	Yến	08/08/2001	K8QTDLA	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
322	2078130829	Nguyễn Hoài	An	10/01/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	x
323	2078130884	Đào Thị Phương	Anh	03/08/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
324	2078130867	Nguyễn Minh	Anh	11/12/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
325	2078130849	Nguyễn Trang	Anh	25/02/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
326	2078130851	Trần Mai	Anh	05/03/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
327	2078130858	Trần Quỳnh	Anh	08/09/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
328	2078130319	Trần Ngọc	ánh	20/10/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
329	2078130856	Hoàng Thị Thái	Bình	13/05/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
330	2078130878	Đỗ Thị	Châm	24/08/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
331	2078130854	Phạm Linh	Chi	11/08/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
332	2078130857	Vương Mai	Chi	08/11/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
333	2078130866	Bùi Trọng	Đạt	25/05/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS11	01/04/21	602	
334	2078130839	Võ Hiền	Đạt	02/09/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
335	2078130838	Vũ Tiến	Đạt	31/08/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
336	2078130871	Phạm Minh	Đức	15/09/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
337	2078130876	Nguyễn Th	Hà	02/04/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
338	2078130846	Lê Minh	Hiếu	10/12/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
339	2078130844	Nguyễn Minh	Hiếu	10/07/2001	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	x
340	2078130873	Đỗ Hồng	Huế	26/05/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
341	2078130850	Nguyễn Thanh Kim	Huệ	06/08/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
342	2078130869	Nguyễn Thị Minh	Huệ	30/07/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
343	2078130848	Bùi Tăng Gia	Huy	09/03/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
344	2078130879	Phan Thị	Huyền	01/03/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
345	2078130836	Tô Thị Khánh	Huyền	30/03/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
346	2078130827	Hà Thu	Hương	21/01/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
347	2078130832	Hoàng Thị	Hương	16/09/2000	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
348	2078130877	Phạm Thanh	Hương	24/09/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
349	2078130859	Hoàng Ngọc	Linh	20/11/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
350	2078130840	Ngô Thị Thùy	Linh	24/12/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
351	2078131304	Nguyễn Thị Hải	Linh	26/03/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
352	2078130817	Nguyễn Thị Thùy	Linh	01/03/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
353	2078130852	Nguyễn Thùy	Linh	05/04/2002	K8QTDLB	GDTC10	2/4/2021	206	KNS12	01/04/21	605A	
354	2078130828	Lương Thị	Loan	15/08/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
355	2078130864	Cung Ngọc	Minh	18/04/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
356	2078130843	Nguyễn Hồng	Ngọc	19/08/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
357	2078130862	Nguyễn Minh	Ngọc	30/11/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
358	2078130870	Vũ Đức	Nhật	03/02/2001	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
359	2078130863	Nguyễn Thị Trang	Nhung	07/03/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
360	2078130888	Phạm Hồng	Nhung	31/10/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
361	2078130837	Mai Thị	Phương	05/09/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
362	2078130860	Quách Minh	Quân	25/10/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
363	2078130865	Trịnh Thị	Quyên	11/03/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	x
364	2078130845	Tạ Nguyễn Lâm	Thanh	29/03/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
365	2078130882	Đào Phương	Thảo	16/08/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
366	2078130830	Nguyễn Văn	Thắng	27/06/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
367	2078130861	Lê Thủy	Tiên	08/08/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
368	2078130835	Bùi Minh	Trang	09/07/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
369	2078130842	Đặng Thùy	Trang	20/09/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
370	2078130831	Mai Doãn Hiền	Trang	08/09/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
371	2078130847	Hoàng Ngọc	Trâm	04/06/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
372	2078130872	Phạm Thị Thanh	Tú	28/04/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
373	2078130868	Phạm Thị Diệp	Vân	30/09/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
374	2078130881	Trần Quốc	Việt	12/01/2002	K8QTDLB	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	x
375	2078131217	Lê Hà Việt	Anh	01/05/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
376	2078131206	Nguyễn Thị Lan	Anh	26/06/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
377	2078131220	Nguyễn Thị Lan	Anh	23/05/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
378	2078131223	Phạm Phương	Anh	15/08/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
379	2078131214	Trần Tuấn	Anh	26/11/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
380	2078131129	Nguyễn Phương	Chi	02/01/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
381	2078131229	Nguyễn Phương	Chi	02/01/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
382	2078131235	Đỗ Vũ Ngọc	Diễm	27/07/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
383	2078131242	Phạm Ngọc Linh	Dương	17/05/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
384	2078131233	Lê Thị	Đào	29/06/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
385	2078131237	Trần Thị	Điểm	05/05/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
386	2078130887	Đỗ Thanh	Hằng	11/09/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
387	2078131263	Dương Thị	Hiền	07/12/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
388	2078131264	Hoàng Thị	Hiền	26/09/2002	K8QTDLC	GDTC11	3/4/2021	204	KNS15	02/04/21	502	
389	2078130105	Nguyễn Thị	Hiền	19/02/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	x
390	2078131266	Lê Thị	Hòa	24/11/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
391	2078130795	Vũ Huy	Hùng	06/10/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
392	2078131274	Vũ Huy	Hùng	06/10/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
393	2078131286	Đỗ Minh	Huy	22/09/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
394	2078131291	Mai Khánh	Huyền	21/10/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
395	2078131292	Nguyễn Khánh	Huyền	30/05/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
396	1653410070	Trần Phương	Linh		K5QTDLA	GDTC12	3/4/2021	206	KNS15	02/04/21	502	
397	2078131294	Trịnh Thị Trang	Huyền	22/06/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
398	2078130886	Trần Thị Thu	Hương	16/01/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
399	2078131305	Bàn Vũ Tú	Linh	03/04/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
400	2078131302	Cao Khánh	Linh	02/12/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
401	2078131310	Lê Thùy	Linh	21/06/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
402	2078131303	Nguyễn Nhật	Linh	27/08/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
403	2078130775	Phạm Thị Thùy	Linh	09/12/2001	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
404	2078131313	Phạm Thùy	Linh	02/01/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
405	2078131323	Phạm Thị Phương	Mai	25/01/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
406	2078131328	Trần Hoài	Nam	18/11/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
407	2078131334	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	08/12/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
408	2078131339	Phạm ánh	Ngọc	30/04/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
409	2078131336	Trần Bảo	Ngọc	20/05/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
410	2078131342	Bùi Trung	Nguyên	23/10/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	x
411	2078131343	Lâm Kiều Trung	Nguyên	02/11/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
412	2078131341	Nguyễn Hạnh	Nguyên	30/12/2001	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
413	2078131347	Hán Ngọc	Nhi	23/08/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
414	2078131349	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	12/02/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
415	2078131350	Phạm Nguyên	Nhung	11/10/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
416	2078131354	Vũ Thị	Niên	15/01/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
417	2078131360	Lê Nam	Phương	02/08/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
418	2078131359	Lê Thị Thanh	Phương	20/02/20	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
419	2078131357	Nguyễn Hà	Phương	12/08/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
420	2078131364	Lê Thị	Quyên	26/11/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
421	2078131373	Vũ Thái	Sơn	14/09/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
422	2078131374	Nguyễn Thế	Tài	25/04/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
423	2078131376	Vũ Ngọc	Thanh	18/11/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
424	2078131380	Lê Thanh	Thảo	26/10/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
425	2078131381	Nguyễn Phương	Thảo	05/12/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
426	2078131384	Nguyễn Thị	Thảo	22/03/2002	K8QTDLC	GDTC12	3/4/2021	206	KNS16	02/04/21	506	
427	2078131401	Bùi Thùy	Trang	19/11/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
428	2078131397	Phạm Việt Linh	Trang	17/09/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
429	2078131396	Trần Mỹ	Trang	02/11/2001	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
430	2078131395	Phan Quỳnh	Trâm	05/09/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
431	2078131412	Hoàng Cẩm	Tú	19/12/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
432	2078131416	Nguyễn Thị ánh	Tuyết	22/02/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
433	2078131420	Hầu Thị	Xuân	06/01/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
434	2078131423	Vương Hải	Yến	17/08/2002	K8QTDLC	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
435	2073410466	Nguyễn Thu	An	03/11/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
436	2073410300	Đặng Thị Lan	Anh	29/09/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
437	2073410340	Đỗ Quỳnh	Anh	16/06/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
438	2073410606	Đỗ Quỳnh	Anh	05/11/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
439	2073410148	Hoàng Lan	Anh	09/12/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
440	2073410605	Kiều Minh	Anh	06/07/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
441	2073410619	Lê Minh	Anh	10/11/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
442	2073410593	Nguyễn Hoài	Anh	30/10/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
443	2073410489	Nguyễn Mai	Anh	21/06/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
444	2073410575	Nguyễn Minh	Anh	05/12/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
445	2073410130	Nguyễn Thị Phụng	Anh	05/03/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
446	2073410395	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	29/10/2001	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
447	2073410060	Phan Lê Hải	Anh	14/06/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
448	2073410604	Nguyễn Thị Ngọc	ánh	02/03/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
449	2073410299	Vũ Thị Hồng	ánh	25/11/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
450	2073410325	Nguyễn Linh	Bình	19/10/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
451	2073410063	Ngũ Thị Linh	Chi	05/12/1999	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
452	2073410303	Nguyễn Thị Thùy	Chinh	27/07/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
453	2073410615	Đào Thị Thùy	Dương	07/01/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
454	2073410592	Phạm Thùy	Dương	18/04/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
455	2073410221	Nguyễn Thu	Giang	28/06/2000	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	
456	2073410511	Nguyễn Thu	Hằng	08/11/20	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS2	29/03/21	607	x
457	2073410328	Nguyễn Chí	Hiển	31/07/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
458	2073410618	Nguyễn Minh	Hiếu	29/05/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
459	2073410622	Vũ Minh	Hiếu	22/11/2000	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
460	2073410218	Phạm Việt	Hoàng	08/11/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	x
461	2073410600	Nguyễn Thị	Hồng	02/11/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
462	2073410442	Nguyễn Diệp Thanh	Lam	01/08/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
463	2073410215	Hoàng Mỹ	Linh	29/08/1994	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
464	2073410449	Lại Thùy	Linh	27/12/1995	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
465	2073410338	Nguyễn Khánh	Linh	16/09/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
466	2073410189	Nguyễn Thị Diệu	Linh	14/12/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
467	2073410556	Nguyễn Thị Hoài	Linh	05/08/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
468	2073410085	Nguyễn Thành	Long	23/05/2000	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
469	2073410315	Phạm Trà	My	07/01/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
470	2073410594	Trần Thị Trà	My	02/01/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
471	2073410595	Phạm Phương	Nga	19/05/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
472	2073410596	Dương Thị Thảo	Ngân	06/06/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
473	2073410246	Nguyễn Minh Hồng	Ngọc	10/07/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
474	2073410135	Nguyễn Tiểu	Ngọc	26/06/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
475	2073410581	Vũ Thị Bích	Ngọc	19/03/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
476	2073410616	Hoàng Đình	Nhân	03/08/2002	K8QTKDA	GDTC13	30/3/2021	506	KNS3	29/03/21	502	
477	2073410390	Đào Ngọc	Nhi	25/10/2000	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
478	2073410114	Đỗ Linh	Nhi	14/05/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
479	2073410586	Hoàng Thị	Phương	22/03/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
480	2073410493	Sìn Duy	Quang	28/02/2001	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
481	2073410598	Tạ Tiểu	Quyên	10/10/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
482	2073410558	Nguyễn Như	Quỳnh	10/12/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
483	2073410603	Hoàng Thị	Sắm	27/02/2001	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
484	2073410621	Trần Hải	Sơn	26/12/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
485	2073410177	Phạm Thị	Thu	20/12/1999	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
486	2073410597	Giang Thị Thanh	Thùy	03/03/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
487	2073410607	Quách Thị Ngọc	Thùy	19/02/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
488	2073410599	Nguyễn Thị	Thủy	12/06/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
489	2073410620	Trần Thanh	Thủy	24/07/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
490	2073410217	Đỗ Thủy	Tiên	23/03/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
491	2073410202	Vũ Thanh	Trà	22/01/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
492	2073410279	Hà Kiều	Trang	20/02/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
493	2073410471	Lê Thị Thùy	Trang	26/02/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
494	2073410420	Nguyễn Thị	Trang	30/06/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
495	2073410238	Trịnh Thị Việt	Trang	16/11/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
496	2073410465	Lê Thanh	Trúc	15/10/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
497	2073410576	Đinh Công	Tùng	10/09/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
498	2073410013	Trương Sơn	Tùng	26/07/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
499	2073410245	Phạm Thị Thanh	Tuyền	20/10/2000	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
500	2073410469	Đỗ Quang	Vĩnh	19/01/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	x
501	2073410188	Nguyễn Thị	Ánh	27/12/2002	K8QTKDA	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
502	2073410648	Nguyễn Thúy	An	06/08/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
503	2073410683	Nguyễn Quỳnh	Anh	23/03/2000	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
504	2073410663	Trần Tú	Anh	06/05/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
505	2073410635	Vũ Ngọc	Anh	28/11/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
506	2073410634	Vũ Quỳnh	Anh	25/12/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS3	29/03/21	502	
507	2073410679	Vũ Thế	Anh	16/08/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
508	2073410673	Phạm Thị Linh	Chi	26/09/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
509	2073410655	Nguyễn Hương	Giang	13/10/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
510	2073410641	Nguyễn Hải	Hà	03/05/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
511	2073410682	Nguyễn Vũ Hải	Hà	27/07/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
512	2073410644	Trần Than	Hà	12/09/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
513	2073410665	Đỗ Hồng	Hải	06/08/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
514	2073410654	Lê Thu	Hằng	14/11/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
515	2073410675	Ngô Thanh	Hiền	30/06/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
516	2073410639	Nguyễn Thị	Hồng	14/08/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
517	2073410659	Đỗ Thị	Huyền	01/05/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
518	2073410640	Mai Võ Thu	Huyền	28/07/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
519	2073410651	Lê Quỳnh	Hương	04/12/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
520	2073410633	Lê Phương	Linh	14/02/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
521	2073410624	Phạm Thành	Long	02/03/20	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
522	2073410660	Đặng Thảo	Ly	29/11/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
523	2073410658	Trần Thị Thùy	Ly	09/07/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	x
524	2073410626	Đỗ Trang	Mai	20/09/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
525	2073410685	Nguyễn Đức	Mạnh	10/07/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
526	2073410647	Nguyễn Tạ	Mạnh	05/07/2002	K8QTKDB	GDTC14	30/3/2021	507	KNS7	31/03/21	605A	
527	2073410637	Điền Trà	My	17/07/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
528	2073410668	Nghiêm Thị	Mỹ	12/10/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
529	2073410628	Phùng Trang	Ngân	01/07/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
530	2073410631	Nguyễn Thị Phương	Nhung	08/09/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
531	2073410643	Trần Thị	Nhung	13/01/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
532	2073410601	Nguyễn Tuấn	Phong	26/03/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
533	2073410473	Hoàng Thị	Phương	09/07/2001	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
534	2073410625	Nguyễn Minh	Phượng	09/01/20	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
535	2073410649	Nguyễn Thị Tố	Quyên	06/12/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
536	2073410623	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25/10/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
537	2073410629	Nguyễn Hoàng	Sơn	06/12/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
538	2073410670	Đoàn Thị Minh	Tâm	06/12/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
539	2073410662	Trần Mỹ	Tâm	27/08/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	x
540	2073410666	Nguyễn Thị Hồng	Thanh	02/02/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
541	2073410671	Trần Thị Thanh	Thanh	31/01/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
542	2073410657	Lê Thị Phương	Thảo	20/09/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
543	2073410664	Lý Thanh	Thảo	25/04/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
544	2073410661	Nguyễn Thị Thu	Thảo	15/12/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
545	2073410650	Nguyễn Thị Minh	Thoa	22/02/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
546	2073410627	Lê Thị Hoài	Thu	08/10/2000	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
547	2073410678	Đoàn Thu	Thủy	18/02/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
548	2073410636	Trần Thu	Thủy	10/12/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
549	2073410630	Nguyễn Hoài	Thương	21/03/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	x
550	2073410674	Đặng Thị	Trang	11/09/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
551	2073410642	Nguyễn Huyền	Trang	12/07/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
552	2073410645	Nguyễn Thanh	Trúc	07/12/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
553	2073410680	Nguyễn Thị Tú	Uyên	05/10/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
554	2073410669	Vũ Đình	Vang	20/01/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
555	2073410681	Dương Hồng	Vân	14/08/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
556	2073410632	Lã Hà	Vi	30/11/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS7	31/03/21	605A	
557	2073410610	Dương Thảo	Vy	10/03/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
558	2073410638	Dương Thị	Yến	05/10/2002	K8QTKDB	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
559	2073410807	Đào Phan Hoài	Anh	09/10/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
560	2073410810	Hoàng Hải	Anh	13/08/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
561	2073410804	Nguyễn Hồng	Anh	15/03/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
562	2073410881	Nguyễn Minh	Anh	16/03/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
563	2073410817	Trần Thị Tú	Anh	05/01/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	x
564	2073410687	Vũ Hà	Anh	16/08/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
565	2073410812	Vũ Thị Lan	Anh	16/06/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
566	2073410821	Nguyễn Thị Minh	ánh	08/02/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
567	2073410827	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	24/05/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
568	2073410830	Nguyễn Dương Linh	Chi	26/10/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
569	2073410833	Ma Thị	Dinh	08/06/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
570	2073410836	Nguyễn Phương	Dung	22/11/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
571	2073410847	Phạm Quang	Duy	27/07/1999	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
572	2073410842	Chu Thùy	Dương	13/04/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
573	2073410843	Nguyễn Thùy	Dương	05/04/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
574	2073410849	Trần Thị Hương	Giang	03/05/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
575	2073410852	Nguyễn Văn	Hà	02/10/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
576	2073410686	Trần Minh	Hà	17/08/2002	K8QTKDC	GDTC15	2/4/2021	606	KNS8	31/03/21	607	
577	2073410861	Hoàng Thùy	Hậu	04/08/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	
578	2073410863	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	19/11/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	x
579	2073410864	Trần Thị Thanh	Hiền	11/11/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	
580	2073410875	Phan Ngọc	Huyền	06/04/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	
581	2073410872	Lý Thị	Hường	28/02/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	
582	2073410892	Đỗ Khánh	Linh	08/05/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	
583	2073410891	Lê Mai	Linh	16/07/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS6	30/03/21	605A	
584	2073410894	Nguyễn Khánh	Linh	26/12/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
585	2073410896	Vũ Thị Hồng	Lương	03/10/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
586	2073410898	Trương Thị Khánh	Ly	19/01/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
587	2073410906	Trịnh Xuân	Mạnh	24/08/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	x
588	2073410911	Lò Thị	Nga	14/07/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
589	2073410912	Hoàng Hải	Ngân	25/12/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
590	2073410919	Đỗ Thị Hoài	Ngọc	15/10/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
591	2073410923	La Bảo	Nhi	06/09/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
592	2073410457	Nguyễn Phương	Nhi	21/10/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
593	2073410924	Nguyễn Tuyết	Nhi	25/05/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
594	2073410652	Trần Bảo	Nhi	07/10/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
595	2073410925	Trần Kim	Nhung	17/07/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
596	2073410093	Nguyễn Thu	Phương	13/06/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
597	2073410937	Nguyễn Như	Quỳnh	25/06/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
598	2073410938	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	02/04/2000	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
599	2073410944	Lê Thị	Tâm	27/10/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
600	2073410942	Vũ Thị Thanh	Tâm	22/12/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
601	2073410947	Phạm Thị Ngọc	Thanh	11/07/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
602	2073410949	Nguyễn Thị	Thành	05/11/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
603	2073410950	Nguyễn Hương	Thảo	26/10/2001	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
604	2073410285	Nguyễn Phương	Thảo	02/11/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
605	2073410953	Ngô Hoài	Thu	22/08/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
606	2073410959	Lê Thị Thanh	Thủy	08/12/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
607	2073410672	Vương Thị Bích	Thủy	23/03/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
608	2073410955	Hoàng Anh	Thư	09/02/2000	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
609	2073410969	Bùi Thị	Trang	21/12/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
610	2073410964	Phí Thu	Trang	06/01/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
611	2073410973	Nguyễn Đức	Trung	05/12/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
612	2073410977	Lưu Thị Kim	Tuyến	12/07/2002	K8QTKDC	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
613	2073140111	Nguyễn Trang	Dung	13/04/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
614	2073140118	Nguyễn Thu	Hải	02/03/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
615	2073140114	Nguyễn Hương	Ly	13/02/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
616	2073140109	Chu Bích	Ngọc	07/11/2001	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
617	2073140201	Cao Hoài	Nhung	02/07/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS12	01/04/21	605A	
618	2073140075	Dương Quốc	Tâm	03/01/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
619	2073140117	Nguyễn Phương	Thảo	29/11/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
620	2073140115	Đào Thùy	Trang	14/10/1997	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
621	2073140119	Ngô Kiều	Trang	26/07/1999	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	x
622	2073140024	Phan Ngọc Huyền	Trang	31/07/2002	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
623	2073140095	Phạm Đức	Trình	24/04/2001	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
624	2073140102	Nguyễn Mạnh	Tùng	06/02/1999	K8TLY	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	x
625	2073240340	Hoàng Mỹ Thiên	An	23/08/2002	K8TTPTA	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
626	2073240546	Dương Quỳnh	Anh	19/07/2002	K8TTPTA	GDTC16	31/3/2021	505A	KNS13	01/04/21	606	
627	2073240045	Hoàng Phương	Anh	07/09/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
628	2073240538	Lê Ngọc	Anh	24/10/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
629	2073240066	Nguyễn Hoàng	Anh	16/09/1999	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
630	2073240129	Nguyễn Hồng	Anh	05/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
631	2073240150	Nguyễn Ngọc	Anh	07/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
632	2073240534	Nguyễn Thế	Anh	09/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
633	2073240170	Ninh Ngọc Kiều	Anh	08/05/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
634	2073240208	Vũ Quỳnh	Anh	18/07/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
635	2073240565	Đoàn Quỳnh	Chi	28/09/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
636	2073240025	Phí Quỳnh	Chi	04/08/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
637	2073240029	Đới Ngọc	Dung	10/05/2001	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
638	2073240199	Nguyễn Thị Thùy	Dung	23/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
639	2073240491	Nguyễn Thế	Dũng	28/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
640	2073240456	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	27/07/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
641	2073240576	Đỗ Hải	Dương	22/10/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	x
642	2073240417	Phạm Tiến	Đạt	09/10/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
643	2073240135	Trịnh Ngọc	Đức	17/06/2001	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
644	2073240105	Nguyễn Hương	Giang	25/09/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
645	2073240307	Trần Hương	Giang	14/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
646	2073240458	Nguyễn Khánh	Hà	30/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
647	2073240545	Trịnh Thu	Hà	26/12/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
648	2073240359	Đàm Thanh	Hằng	19/12/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	x
649	2073240188	Nguyễn Nguyệt	Hằng	25/10/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
650	2073240575	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	02/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
651	2073240398	Phạm Thị Thúy	Hiền	22/02/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
652	2073240005	Tôn Thị	Hiền	09/04/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
653	2073240076	Vũ Thanh Thảo	Hiền	04/03/2001	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
654	2073240054	Nguyễn Trung	Hiếu	18/09/1998	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
655	2073240492	Hoàng Văn	Hoàng	15/09/2000	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
656	2073240139	Nguyễn Bá	Huấn	04/07/2001	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
657	2073240464	Nguyễn Đình	Huệ	03/12/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	x
658	2073240193	Tạ Việt	Hùng	17/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
659	2073240537	Đào Quang	Huy	08/09/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
660	2073240566	Đoàn Quang	Huy	04/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
661	2073240330	Hoàng Đức	Huy	08/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
662	2073240550	Nguyễn Quốc	Huy	18/01/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
663	2073240484	Đào Thị Thu	Huyền	09/08/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
664	2073240381	Lê Thu	Huyền	16/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
665	2073240542	Lê Thu	Huyền	22/10/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
666	2073240447	Phạm Hiếu	Hưng	04/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
667	2073240433	Đinh Đức	Khải	05/04/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
668	2073240368	Trương Ngọc	Khánh	07/06/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
669	2073240063	Bùi Thị Thúy	Lành	11/10/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
670	2073240070	Đinh Hải	Lâm	04/04/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
671	2073240555	Hoàng Thị	Liễu	22/02/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
672	2073240068	Trần Thị	Liễu	11/03/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS13	01/04/21	606	
673	2073240563	Nguyễn Thảo	Linh	01/03/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS14	01/04/21	914	
674	2073240457	Nguyễn Thị Hồng	Linh	15/11/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS14	01/04/21	914	
675	2073240295	Nguyễn Thùy	Linh	31/12/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS14	01/04/21	914	
676	2073240490	Trịnh Huyền	Linh	08/05/2002	K8TTPTA	GDTC17	31/3/2021	506	KNS14	01/04/21	914	
677	2073240557	Vũ Hà	Linh	27/04/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
678	2073240475	Hồ Thị Kiều	Loan	10/09/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
679	2073240289	Nguyễn Hương	Ly	18/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
680	2073240407	Nguyễn Quang Nhật	Minh	06/07/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	x
681	2073240544	Đỗ Trà	My	18/12/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
682	2073240331	Phạm Thị Huyền	My	31/03/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
683	2073240496	Trương Hà	My	11/02/2000	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
684	2073240556	Cao Bích	Ngọc	14/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
685	2073240430	Vũ Như	Ngọc	31/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
686	2073240536	Nguyễn Văn	Nhất	02/08/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
687	2073240571	Lê Hồng	Nhung	05/05/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
688	2073240574	Vũ Thị Hồng	Nhung	07/07/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
689	2073240540	Lưu An	Phương	22/11/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
690	2073240564	Nghiêm Thị	Phương	03/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
691	2073240122	Nguyễn Trần Hà	Phương	01/11/2001	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
692	2073240185	Nguyễn Tú	Phương	20/03/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
693	2073240573	Nguyễn Minh	Quang	09/04/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
694	2073240405	Trần Vương	Quyền	19/08/2001	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
695	2073240243	Âu Diễm	Quỳnh	11/09/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
696	2073240210	Nguyễn Đăng Đức	Tài	16/12/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
697	2073240388	Bùi Quang	Thái	02/08/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
698	2073240548	Giang Thanh	Thảo	22/06/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
699	2073240319	Kiều Phương	Thảo	07/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
700	2073240128	Phạm Thu	Thảo	07/04/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
701	2073240079	Vũ Phương	Thảo	14/05/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
702	2073240445	Vũ Thị	Thúy	24/08/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
703	2073240173	Lê Thanh	Trà	09/05/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
704	2073240526	Ngô Thị Hương	Trà	11/07/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
705	2073240197	Nguyễn Phương	Trang	28/11/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
706	2073240119	Nguyễn Thu	Trang	03/11/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
707	2073240428	Nguyễn Thùy	Trang	28/01/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
708	2073240558	Phạm Huyền	Trang	03/02/2000	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
709	2073240434	Bùi Nhật	Tú	13/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
710	2073240039	Lâm Văn	Tú	18/10/2001	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
711	2073410978	Đỗ Bùi Phương	Uyên	20/07/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
712	2073240567	Lưu Trường	Văn	21/07/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
713	2073240275	Nguyễn Thị	Vân	05/01/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
714	2073240543	Hoàng Nguyên	Vũ	11/10/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
715	2073240292	Trần Thị Hải	Yến	12/07/2002	K8TTPTA	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
716	2073240112	Đinh Hoàng Hương	Anh	01/06/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
717	2073240603	Hoàng Mai	Anh	10/06/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
718	2073240611	Lưu Vi	Anh	20/09/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
719	2073240591	Nguyễn Nam	Anh	22/10/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	x
720	2073240087	Nguyễn Quỳnh	Anh	17/04/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	x
721	2073240819	Nguyễn Thị Hải	Anh	20/03/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
722	2073240459	Nguyễn Thị Mai	Anh	09/12/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
723	2073240217	Phạm Hải	Anh	23/11/2000	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
724	2073240821	Phạm Thị Vân	Anh	16/02/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
725	2073240547	Phạm Tuấn	Anh	13/06/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
726	2073240598	Trần Huyền	Anh	07/06/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
727	2073240826	Trần Thị Vân	Anh	20/05/2002	K8TTPTB	GDTC18	31/3/2021	507	KNS14	01/04/21	914	
728	2073240831	Đỗ Linh	Chi	15/03/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
729	2073240633	Hà Huệ	Chi	27/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	x
730	2073240608	Ngô Quỳnh	Chi	19/03/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
731	2073240615	Mai Tiến	Dũng	19/12/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
732	2073240630	Lưu Ngọc	Duy	09/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
733	2073240588	Khúc Tiến	Đạt	20/01/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
734	2073240127	Phùng Duy	Hà	17/05/2001	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
735	2073240610	Trần Thị Thu	Hiền	09/08/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
736	2073240863	Đinh Minh	Hiếu	21/08/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
737	2073240569	Nguyễn Minh	Hiếu	10/06/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS9	31/03/21	504	
738	2073240012	Nguyễn Trung	Hiếu	26/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
739	2073240431	Dương Mỹ	Hòa	27/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
740	2073240866	Nguyễn Huy	Hoàng	16/02/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
741	2073240501	Cà Thị Thu	Huyền	12/11/2001	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
742	2073240874	Ngô Thị	Huyền	03/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
743	2073240597	Phạm Thanh	Huyền	22/02/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
744	2073240875	Trần Thị Thu	Huyền	15/11/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
745	2073240605	Đào Thụy	Kha	24/02/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
746	2073240885	Hoàng Phương	Lan	23/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
747	2073240432	Phạm Hương	Lan	18/06/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
748	2073240902	Đặng Diệu	Linh	19/03/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
749	2073240893	Lê Nguyễn Ngọc	Linh	20/01/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
750	2073240628	Nguyễn Nhật	Linh	10/11/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
751	2073240596	Nguyễn Phương	Linh	24/11/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
752	2073240582	Nguyễn Thị Trúc	Linh	23/05/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
753	2073240890	Nguyễn Thùy	Linh	29/04/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
754	2073240585	Phạm Thị Hải	Linh	23/02/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
755	2073240892	Phan Khánh	Linh	07/06/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
756	2073240593	Trần Khánh	Linh	30/06/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
757	2073240594	Chu Thành	Long	25/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
758	2073240907	Nguyễn Khánh	Ly	02/05/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
759	2073240590	Đỗ Trà	Lý	01/01/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
760	2073240910	Phạm Thị	Mai	29/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
761	2073240570	Nguyễn Hải	Minh	07/03/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
762	2073240500	Dương Trà	My	01/07/2001	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
763	2073240552	Hà Lê Thả	My	01/02/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
764	2073240609	Phạm Thảo	My	19/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
765	2073240926	Phạm Thị Thúy	Nga	29/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
766	2073240554	Hoàng Thị Kim	Ngân	11/02/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
767	2073240551	Trịnh Kim	Ngân	10/12/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
768	2073240937	Hoàng Khôi	Nguyên	07/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
769	2073240595	Nguyễn Linh	Nhi	03/09/2001	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	x
770	2073240583	Lê Bùi Phương	Nhung	02/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
771	2073240310	Nguyễn Thị	Nhung	08/08/2001	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
772	2073240632	Nguyễn Vũ Trang	Nhung	10/04/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
773	2073240559	Phạm Thị Mai	Ninh	19/09/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
774	2073240561	Phạm Lan	Phương	12/05/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
775	2073240541	Chu Thúy	Quỳnh	10/07/2001	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
776	2073240960	Nguyễn Như	Quỳnh	01/10/2002	K8TTPTB	GDTC19	2/4/2021	1114	KNS10	31/03/21	1114	
777	2073240223	Nguyễn Thu	Thảo	20/10/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
778	2073240616	Nguyễn Thị Phương	Thoa	14/12/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
779	2073240601	Phạm Minh	Thu	14/10/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
780	2073240572	Khuất Thị	Thuận	23/12/2001	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
781	2073240629	Bùi Phương Quỳnh	Thư	24/06/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
782	2073240584	Hoàng Văn	Tiền	24/01/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
783	2073240427	Nguyễn Lê Thu	Trà	03/08/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
784	2073240196	Nguyễn Phương	Trà	18/11/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
785	2073240991	Hoàng Hà	Trang	01/07/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
786	2073240620	Lại Thị Linh	Trang	22/03/2001	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
787	2073240599	Lê Mỹ	Trang	01/05/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS10	31/03/21	1114	
788	2073240994	Nguyễn Bảo	Trang	14/03/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	x
789	2073240560	Nguyễn Minh Thu	Trang	14/08/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
790	2073240618	Nguyễn Phương	Trang	11/12/2001	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
791	2073240600	Phạm Thị Thu	Trang	29/08/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
792	2073240580	Trần Thị Huyền	Trang	28/11/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
793	2073240589	Nguyễn Linh	Tú	06/08/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
794	2073240527	Lê Thị Hương	Yến	12/04/2002	K8TTPTB	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
795	2073240802	Trần Thị Thu	An	13/08/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
796	2073240617	Chử Quỳnh	Anh	28/12/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
797	2073240625	Đặng Hoàng	Anh	03/11/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
798	2073240818	Ngô Kim	Anh	18/10/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
799	2073240624	Nguyễn Hải	Anh	09/08/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS16	02/04/21	506	
800	2073240812	Nguyễn Thị Hải	Anh	02/02/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
801	2073240825	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	24/02/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
802	2073240811	Nguyễn Tú	Anh	28/08/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
803	2073240817	Nguyễn Vân	Anh	29/05/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
804	2073240813	Phạm Thị Minh	Anh	29/11/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
805	2073240829	Nguyễn Thị Khánh	Bình	21/09/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
806	2073240834	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	08/06/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
807	2073240838	Bùi Ngọc	Dung	18/07/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
808	2073240839	Dương Thị Mai	Dung	14/07/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
809	2073240841	Hoàng	Dũng	28/05/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
810	2073240845	Đỗ Thùy	Duyên	27/08/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
811	2073240844	Nguyễn Thùy	Dương	22/12/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
812	2073240606	Nguyễn Thành	Đạt	20/03/2001	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
813	2073240846	Khổng Hương	Giang	10/02/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
814	2073240587	Đinh Thái	Hà	24/05/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
815	2073240853	Phan Thị	Hà	06/12/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
816	2073240854	Nguyễn Nhật	Hạ	02/02/2001	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
817	2073240856	Bùi Hồng	Hạnh	25/10/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
818	2073240864	Trần Thị	Hoa	20/10/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
819	2073240586	Nguyễn Thu	Hoài	28/10/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
820	2073240867	Đỗ Bích	Hồng	26/11/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
821	2073240873	Hoàng Ngọc	Huyền	04/08/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
822	2073240870	Hoàng Việt	Hương	04/11/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
823	2073240868	Nguyễn Liên	Hương	13/01/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
824	2073240869	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	19/09/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
825	2073240879	Nguyễn Văn	Kha	01/04/2002	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	x
826	2073240883	Nguyễn Dương Trung	Kiên	06/10/2001	K8TTPTC	GDTC20	1/4/2021	506	KNS17	02/04/21	507	
827	2073240886	Vũ Thị Thanh	Liên	06/11/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
828	2073240900	Đàm Khánh	Linh	05/07/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
829	2073240891	Đỗ Bảo	Linh	05/03/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
830	2073240903	Nguyễn Diệu	Loan	03/05/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
831	2073240904	Nguyễn Thị Mai	Loan	07/08/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
832	2073240613	Đỗ Thị Khánh	Ly	23/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
833	2073240908	Đỗ Ngọc	Mai	22/05/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
834	2073240619	Nguyễn Quỳnh	Mai	24/05/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
835	2073240623	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	08/12/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
836	2073240627	Tẩn Xuân	Mẩy	24/04/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
837	2073240915	Nguyễn Trần Hoàng	Minh	20/05/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
838	2073240914	Nguyễn Tuệ	Minh	29/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
839	2073240918	Đinh Trang	My	26/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
840	2073240917	Đoàn Nguyễn Huyền	My	10/04/2001	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
841	2073240920	Nguyễn Ngọc Thảo	My	31/08/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS17	02/04/21	507	
842	2073240925	Nguyễn Văn	Nam	01/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	x
843	2073240927	Nguyễn Thị Thiên	Nga	29/08/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
844	2073240621	Hoàng Hiếu	Ngân	15/02/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
845	2073240577	Nguyễn Kim	Ngân	12/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
846	2073240931	Ngô Minh	Nghĩa	04/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
847	2073240626	Bùi ánh	Ngọc	28/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
848	2073240935	Cao Huyền	Ngọc	17/02/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
849	2073240592	Nguyễn Văn	Ngọc	10/07/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
850	2073240936	Trần Giang Bảo	Ngọc	23/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
851	2073240938	Đoàn Thảo Ng	Nguyên	16/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
852	2073240602	Nguyễn Tiến	Nhật	02/12/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
853	2073240944	Đào Thị Hồng	Nhung	08/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
854	2073240948	Nguyễn Lan	Phương	15/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
855	2073240952	Lê Thị Minh	Phượng	06/09/2000	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
856	2073240954	Nguyễn Đắc	Quân	09/09/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
857	2073240961	Đặng Thị	Quỳnh	03/02/2001	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
858	2073240958	Nguyễn Diễm	Quỳnh	27/03/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
859	2073240957	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	30/09/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h

TT	Mã SV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Lớp	KN quản lý tài chính cá nhân			Giáo dục kỹ năng sống			Ghi chú
						Ký hiệu lớp	*Ngày học*	*Phòng học*	*Ký hiệu lớp*	*Ngày học*	*Phòng học*	
860	2073240962	Nguyễn Tràng	Sơn	24/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
861	2073240631	Trần Bảo	Sơn	27/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
862	2073240607	Nguyễn Thị	Tâm	03/09/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
863	2073240965	Nguyễn Thị Mai	Thanh	03/08/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
864	2073240971	Bùi Thanh	Thảo	01/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
865	2073240972	Duy Thanh	Thảo	02/12/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
866	2073240973	Nguyễn Hương	Thảo	21/01/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
867	2073240968	Nguyễn Thạch	Thảo	28/09/2001	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
868	2073240614	Tô Phương	Thảo	15/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
869	2073240974	Vũ Thu	Thảo	27/09/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
870	2073240976	Hoàng Lê	Thu	11/03/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
871	2073240622	Nguyễn Minh	Thu	03/03/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
872	2073240980	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	13/12/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
873	2073240581	Đặng Quỳnh	Trang	15/06/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
874	2073240996	Hồ Kiều	Trang	26/06/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	x
875	2073240989	Kiều Thị	Trang	30/09/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
876	2073240988	Nguyễn Huyền	Trang	16/06/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
877	2073240992	Trần Thùy	Trang	04/06/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
878	2073240612	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	04/10/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
879	2073241000	Trần Thị Tuyết	Trinh	03/05/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
880	2073241005	Nguyễn Hữu	Trường	30/10/2001	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
881	2073241007	Lê ánh	Tuyết	18/06/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
882	2073241010	Nguyễn Hoa Tường	Vi	09/11/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	
883	2073241011	Nguyễn Tuyết	Vi	14/05/2002	K8TTPTC	GDTC21	1/4/2021	507	KNS18	02/04/21	602	

Buổi sáng: 8-11h; Buổi chiều: 14-17h